

Số: 59 /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 3 năm 2022

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Kế hoạch thực hiện “Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh Đại, giai đoạn 2022 - 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện nội dung Quyết định số 2151/QĐ-TTg ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh Đại, giai đoạn 2022 - 2030”; trên cơ sở đề xuất của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 786/TTr-SNNPTNT-CNTY ngày 17/3/2022 và Báo cáo số 785/BC-SNNPTNT-CNTY ngày 17/3/2022, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện “Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh Đại, giai đoạn 2022 - 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (sau đây gọi tắt là Kế hoạch), cụ thể như sau:

#### I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Kiểm soát được bệnh Đại trên đàn chó, mèo nuôi và phấn đấu không có người tử vong vì bệnh Đại vào năm 2030, góp phần bảo vệ sức khỏe người dân và cộng đồng.

#### 2. Mục tiêu cụ thể

##### a) Đối với phòng, chống bệnh Đại ở động vật

- Quản lý được 70% số hộ nuôi chó, mèo và số chó, mèo nuôi trong giai đoạn 2022 - 2025; trên 90% trong giai đoạn 2026 - 2030.

- Tiêm vắc xin Đại cho 70% tổng đàn chó, mèo nuôi trong giai đoạn 2022 - 2025 và 80% trong giai đoạn 2026 - 2030.

- Trên 70% số huyện, thị xã, thành phố giám sát được chó, mèo mắc, nghi mắc bệnh Đại trong giai đoạn 2022 - 2025 và trên 90% trong giai đoạn 2026 - 2030.

- Xây dựng thành công ít nhất 03 cơ sở an toàn dịch bệnh Đại cấp huyện.

##### b) Đối với phòng, chống bệnh Đại ở người

- 100% các huyện, thị xã, thành phố có điểm tiêm vắc xin Đại và huyết thanh kháng Đại cho người.

- 100% các huyện, thị xã, thành phố thực hiện truyền thông nguy cơ và nâng cao nhận thức về bệnh Đại ở cộng đồng, trường học.

- 100% số người tiêm vắc xin phòng bệnh Đại do động vật cắn được báo cáo qua hệ thống báo cáo quốc gia.

- 90% số người bị phơi nhiễm với bệnh Đại được điều trị dự phòng sau phơi nhiễm.

- Đến năm 2025, không còn huyện, thị xã, thành phố có nguy cơ cao về bệnh Đại trên người; đến 2027 không còn huyện, thị xã, thành phố có nguy cơ trung bình về bệnh Đại trên người.

- Đến năm 2025, giảm 50% số người bị tử vong vì bệnh Đại so với giai đoạn 2017 - 2021 và phấn đấu không còn người tử vong vì bệnh Đại vào năm 2030.

## II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

### 1. Quản lý đàn chó, mèo

a) Chủ nuôi chó, mèo có trách nhiệm đăng ký, khai báo nuôi chó, mèo với chính quyền cấp xã; cam kết nuôi nhốt chó, mèo trong khuôn viên gia đình; chó, mèo khi đưa ra khỏi nhà phải được xích, rọ mõm và có người dắt đề phòng cắn người; nếu để chó, mèo thả rông cắn người thì phải chi trả những chi phí liên quan theo quy định; từng bước áp dụng việc đánh dấu để nhận diện (đeo vòng cổ) cho chó, mèo đã được tiêm vắc xin Đại.

#### b) Chính quyền các cấp

- Tổ chức quản lý, lập danh sách hộ nuôi chó hoặc sổ quản lý chó, mèo; cập nhật số liệu nuôi tại địa phương trên Hệ thống báo cáo trực tuyến quản lý chó, mèo. Định kỳ tối thiểu 02 lần/năm, báo cáo cập nhật số liệu các hộ nuôi và tổng đàn chó, mèo chi tiết đến cấp xã.

- Căn cứ tình hình thực tiễn tại địa phương để quyết định thành lập đội bắt chó, mèo thả rông, chó không đeo rọ mõm, nghi mắc bệnh Đại, cưỡng chế tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo.

- Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hành chính trong quản lý nuôi chó, mèo, không tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo theo quy định của pháp luật.

c) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong phòng, chống dịch bệnh động vật, quản lý chó, mèo nuôi; rà soát, đầu tư xây dựng, nâng cấp và tổ chức hướng dẫn sử dụng Hệ thống báo cáo trực tuyến số liệu dịch bệnh, tổng đàn, tiêm vắc xin Đại cho đàn chó, mèo, giám sát, vùng, cơ sở an toàn bệnh Đại.

### 2. Tiêm phòng vắc xin Đại cho đàn chó, mèo

#### a) Yêu cầu chung về tiêm vắc xin Đại

- Đối tượng và phạm vi tiêm phòng: Toàn bộ đàn chó, mèo nuôi trong địa bàn cấp xã; chó, mèo đã tiêm vắc xin Đại nên được đánh dấu để nhận diện (vòng đeo cổ).

- Thời điểm và tần suất: Hằng năm, ưu tiên tiêm vào trước thời điểm nắng nóng, trước mùa hè. Tổ chức tiêm vắc xin Đại cho trên 70% đàn chó, mèo đã hết thời gian miễn dịch, mới nuôi, bảo đảm tối thiểu 1 lần/năm trong

giai đoạn 2022 - 2025; tiêm vắc xin Đại cho trên 80% đàn chó, mèo thuộc diện tiêm trong giai đoạn 2026 - 2030; thường xuyên rà soát, tiêm bổ sung cho đàn chó, mèo mới phát sinh.

- Sử dụng vắc xin: Theo hướng dẫn của nhà sản xuất vắc xin hoặc theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

b) Tổ chức tiêm vắc xin Đại

- UBND cấp tỉnh, cấp huyện chỉ đạo cơ quan quản lý chuyên ngành thú y địa phương xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí; phê duyệt kế hoạch và bố trí kinh phí hỗ trợ mua vắc xin, tổ chức tiêm vắc xin Đại cho đàn chó, mèo trên phạm vi cấp tỉnh đồng loạt vào cùng một thời điểm; chỉ đạo cơ quan quản lý chuyên ngành thú y địa phương hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho lực lượng tham gia bắt chó, mèo để tiêm vắc xin Đại.

- UBND cấp xã chịu trách nhiệm bố trí các lực lượng thống kê đàn chó, mèo nuôi; tuyên truyền, vận động chủ nuôi chó, mèo chủ động kinh phí tiêm vắc xin Đại; phối hợp với cơ quan thú y để triển khai tiêm vắc xin Đại đảm bảo đạt yêu cầu, phối hợp tổ chức hướng dẫn, giám sát việc tiêm phòng và cấp Giấy chứng nhận tiêm phòng bệnh Đại, đánh giá kết quả tiêm phòng, thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc tại khu vực đã tổ chức tiêm phòng.

- Nhân viên thú y cấp xã, những người có chứng chỉ hành nghề thú y, các cơ sở có đủ điều kiện hành nghề khám chữa bệnh cho chó, mèo thực hiện tiêm phòng vắc xin Đại cho chó, mèo, cấp Giấy chứng nhận tiêm phòng và báo cáo số liệu tiêm phòng theo hướng dẫn của cơ quan thú y và chính quyền địa phương theo quy định.

3. Điều trị dự phòng sau phơi nhiễm cho người

a) Yêu cầu chung đối với điều trị dự phòng sau phơi nhiễm: Tất cả những người bị chó, mèo cắn, cào, phơi nhiễm, có nguy cơ nhiễm với bệnh Đại nhưng chưa được tiêm vắc xin Đại phải được điều trị dự phòng.

b) Tổ chức điều trị dự phòng: Sở Y tế xây dựng kế hoạch quốc gia về cung ứng, sử dụng vắc xin phòng Đại cho người bị chó, mèo cắn, người có nguy cơ cao phơi nhiễm bệnh Đại; kiện toàn, mở rộng số lượng điểm tiêm vắc xin và huyết thanh kháng Đại để phục vụ công tác điều trị dự phòng, đảm bảo khả năng dễ tiếp cận, giá thành thấp, đặc biệt ở khu vực có nguy cơ cao, mỗi huyện, thị xã, thành phố có ít nhất 01 điểm tiêm có đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, vật tư và nguồn nhân lực cho điều trị dự phòng; đảm bảo đủ trang thiết bị, vắc xin và huyết thanh kháng Đại đã được cấp phép sử dụng; hỗ trợ điều trị dự phòng cho người nghèo tại các khu vực đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng miền núi khu vực II, III, người có công với cách mạng, người tham gia công tác phòng chống dịch và các đối tượng đặc biệt khác do chính quyền địa phương quyết định.

4. Rà soát, hoàn thiện thể chế, chính sách về phòng, chống bệnh Đại

- Rà soát đề nghị Trung ương hoàn thiện các văn bản quy định, hướng dẫn về phòng, chống bệnh Đại; quy định cụ thể việc bắt, nhốt giữ, xử lý chó, mèo thả rông; các quy định về xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi đưa chó không có rọ mõm ra nơi công cộng, không thực hiện tiêm phòng vắc xin Đại cho chó, mèo...

- Nghiên cứu, xây dựng chính sách hỗ trợ mua vắc xin Đại và tổ chức tiêm phòng miễn phí cho đàn chó, mèo tại các ổ dịch, khu vực đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng miền núi khu vực II, III,...; hỗ trợ xây dựng và duy trì vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh đối với bệnh Đại.

- Xây dựng, sửa đổi, bổ sung chính sách mua vắc xin Đại cho người; chính sách hỗ trợ vắc xin Đại, tiêm phòng miễn phí cho nhân viên thú y, nhân viên y tế, người tham gia phòng, chống dịch bệnh Đại; điều trị, chăm sóc trong trường hợp rủi ro nghề nghiệp; chính sách hỗ trợ vắc xin Đại, huyết thanh kháng Đại, điều trị dự phòng cho người nghèo/cận nghèo tại các khu vực đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng miền núi khu vực II, III, người có công với cách mạng, một số trường hợp đặc biệt khác; chính sách thanh toán bảo hiểm tai nạn do động vật cắn đảm bảo tất cả những người dân được tiếp cận với dịch vụ tiêm vắc xin phòng Đại.

- Xây dựng quy chế phối hợp giữa cơ quan thú y và cơ quan y tế, bảo đảm kịp thời chia sẻ thông tin bệnh Đại và triển khai nhanh nhất, hiệu quả nhất các biện pháp phòng, chống bệnh Đại.

5. Thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức, thái độ và thay đổi hành vi trong phòng, chống bệnh Đại

a) Nội dung thông tin, tuyên truyền

- Đặc điểm và tính chất nguy hiểm của bệnh Đại, cách nhận biết người và động vật mắc bệnh Đại, nghi mắc bệnh Đại và biện pháp xử lý, phòng, chống bệnh Đại ở người và động vật; chủ trương, chính sách và quy định về quản lý nuôi chó, mèo và tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo; các biện pháp phòng, chống bệnh Đại, xây dựng vùng an toàn bệnh Đại; xử lý vi phạm các trường hợp vi phạm, không tuân thủ các quy định về quản lý chó, mèo nuôi, tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo, không tuân thủ các biện pháp phòng, chống bệnh Đại.

- Nâng cao nhận thức cộng đồng về tính chất nguy hiểm của bệnh Đại và các biện pháp phòng chống bệnh Đại ở người; hướng dẫn người bị chó, mèo cắn xử lý y tế ban đầu ngay sau khi bị chó, mèo cắn và đến các cơ sở y tế để được điều trị dự phòng kịp thời. Không sử dụng thuốc đông y (thuốc nam, thuốc bắc) hoặc các loại thuốc khác không theo quy định của ngành y tế thay thế vắc xin để điều trị dự phòng bệnh Đại khi bị chó, mèo cắn.

- Các nội dung và tổ chức thực hiện Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh Đại, giai đoạn 2022 - 2030 với mục tiêu quan trọng không có người tử vong vì bệnh Đại vào năm 2030.

b) Phương thức thông tin, tuyên truyền

- Truyền thông qua các chương trình truyền hình, phát thanh của địa phương, bảng tin công cộng tại nơi đông người, các điểm sinh hoạt văn hóa, sinh hoạt cộng đồng của người dân.

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền lưu động ở cơ sở; tuyên truyền, vận động thông qua các báo cáo viên, tuyên truyền viên, cán bộ y tế, thú y cơ sở; xây dựng, in ấn, phát miễn phí các tài liệu tuyên truyền (tờ rơi, pa nô, sách mỏng, sách sổ tay, poster...); truyền thông học đường về phòng, chống bệnh Đại; phát động hưởng ứng và tổ chức mít tinh Ngày “Thế giới phòng chống bệnh Đại” vào ngày 28/9 hàng năm; tổ chức các hội thảo, hội nghị, tập huấn chuyên đề, các buổi tọa đàm, nói chuyện, giao lưu trực tuyến, tổ chức sự kiện,...

c) Thời điểm và tần suất tuyên truyền: Thông tin, tuyên truyền về các nội dung phòng, chống bệnh Đại trên người và động vật phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, đặc biệt vào thời điểm trước mùa nắng nóng (mùa hè), trước thời điểm tổ chức tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo nhất là tại các khu vực đông dân cư và có nuôi nhiều chó, mèo, khu vực có nguy cơ cao về bệnh Đại, khu vực ổ dịch (có người tử vong do bệnh Đại).

6. Điều tra, ứng phó, xử lý ổ dịch Đại trên động vật và người bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật về thú y và y tế, cụ thể:

a) Chủ nuôi chó, mèo có trách nhiệm báo cáo, cung cấp thông tin chính xác cho chính quyền địa phương, cán bộ thú y, y tế gần nhất khi phát hiện động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh, chết do Đại; cách ly theo dõi động vật có dấu hiệu nghi mắc bệnh Đại, tiêu hủy động vật mắc bệnh Đại theo hướng dẫn của cơ quan thú y và chính quyền địa phương; nghiêm cấm mua bán, giết mổ, sử dụng sản phẩm động vật nghi mắc bệnh Đại; không vứt xác động vật ra môi trường; thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc, tiêu hủy bắt buộc động vật nghi mắc bệnh, mắc bệnh, chết do bệnh Đại.

b) Cơ quan thú y chủ trì, phối hợp với cơ quan y tế, chính quyền cơ sở: Cơ quan thú y có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện tiêu hủy ngay động vật mắc bệnh; tiến hành điều tra ổ dịch và lấy mẫu động vật để xét nghiệm bệnh Đại; thực hiện tiêm vắc xin Đại để phòng, chống dịch bệnh; hướng dẫn thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc, tiêu hủy bắt buộc động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh, chết do bệnh Đại; theo dõi nuôi cách ly động vật nghi mắc bệnh Đại cần người theo quy định; trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định công bố dịch, công bố hết dịch theo quy định; tham mưu cho Ủy ban nhân dân, các ban ngành chức năng có liên quan tổ chức triển khai phòng, chống bệnh Đại theo quy định; báo cáo dịch bệnh theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; lập biên bản vi phạm hành chính và trình cấp

có thẩm quyền ra quyết định xử phạt các trường hợp vi phạm trong phòng, chống dịch bệnh Đại; thông báo cho cơ quan y tế để giám sát, phòng chống bệnh Đại.

c) Cơ quan y tế chủ trì, phối hợp với cơ quan thú y, chính quyền cơ sở: Cơ quan y tế có trách nhiệm hướng dẫn xử lý bệnh nhân tử vong do bệnh Đại, mai táng theo quy định của bệnh truyền nhiễm cấp tính nguy hiểm nhóm B. Người trong gia đình tiếp xúc trực tiếp, cán bộ y tế tiếp xúc trực tiếp với bệnh nhân cần được điều trị dự phòng; phối hợp với cơ quan thú y và chính quyền địa phương để xác định người cần đi điều trị dự phòng, hướng dẫn người bị chó, mèo cắn đi điều trị dự phòng tại các cơ sở y tế; thông báo, chia sẻ kịp thời thông tin người bị chó, mèo cắn phải đi điều trị dự phòng tại cơ sở y tế (trong vòng 24 giờ) cho cơ quan thú y địa phương để giám sát, phòng chống bệnh Đại trên động vật; truyền thông, hướng dẫn người bị phơi nhiễm đến các cơ sở y tế để được điều trị dự phòng; phối hợp với cơ quan thú y và chính quyền cơ sở để xác định người cần đi điều trị dự phòng, hướng dẫn người bị chó, mèo cắn đi điều trị dự phòng tại các cơ sở y tế; thực hiện các biện pháp chống dịch khác theo quy định hiện hành; thông báo, chia sẻ kịp thời thông tin người bị chó, mèo cắn phải đi điều trị dự phòng tại cơ sở y tế cho cơ quan thú y địa phương để giám sát, phòng chống bệnh Đại trên động vật.

d) UBND các cấp chịu trách nhiệm tổ chức xử lý ổ dịch, tiêu hủy động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh Đại; thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh Đại theo quy định; lập chốt kiểm soát tạm thời trên các trục đường giao thông chính ra vào vùng dịch, vùng không chế để ngăn chặn không đưa chó, mèo ra ngoài vùng dịch; phối hợp, điều tra xác định hộ nuôi có chó, mèo mắc, nghi mắc bệnh Đại; thành lập tổ giám sát, bắt và xử lý chó, mèo thả rông, chó, mèo chưa được tiêm vắc xin Đại trong vùng đang có ổ dịch Đại; đặt biển báo khu vực có dịch, hướng dẫn người, phương tiện tránh đi qua vùng dịch; phun khử trùng các phương tiện vận chuyển từ vùng dịch đi ra ngoài; xử lý động vật mắc bệnh trong vùng dịch theo quy định; xử lý các trường hợp vi phạm hành chính theo quy định.

Căn cứ thực tế tình hình dịch bệnh Đại, các địa phương tổ chức tiêm phòng khẩn cấp vắc xin Đại cho chó, mèo bảo đảm đạt 80% tổng đàn trở lên.

## 7. Giám sát bệnh Đại trên động vật

### a) Giám sát lâm sàng (giám sát bị động)

- Chủ nuôi động vật có trách nhiệm thường xuyên theo dõi chó, mèo, nếu phát hiện động vật có biểu hiện nghi mắc bệnh Đại phải báo ngay cho chính quyền cơ sở, nhân viên thú y hoặc cơ quan thú y, y tế nơi gần nhất; thực hiện các biện pháp ứng phó, xử lý ổ dịch Đại.

- Nhân viên thú y cấp xã, các cơ quan thú y có trách nhiệm tổ chức kiểm tra ngay khi nhận được thông tin; tổ chức điều tra, xác minh, lấy mẫu xét nghiệm, xử lý các trường hợp động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh Đại.

- UBND cấp xã chịu trách nhiệm tổ chức xử lý ổ dịch, tiêu hủy động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh Đại; tổ chức các biện pháp phòng, chống bệnh Đại theo quy định.

b) Giám sát lưu hành vi rút, giám sát sau tiêm phòng (giám sát chủ động)

- Hằng năm, cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh xây dựng kế hoạch, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, bố trí kinh phí tổ chức triển khai giám sát lưu hành vi rút, giám sát sau tiêm phòng vắc xin Đại ở động vật; kết quả giám sát có thể sử dụng để chứng minh cơ sở, vùng an toàn bệnh Đại trên động vật.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng kế hoạch và tổ chức giám sát vi rút Đại tại các vùng có tổng đàn chó, mèo với số lượng lớn, nguy cơ cao về bệnh Đại, tại các địa điểm buôn bán, giết mổ chó, mèo các trạm kiểm dịch đầu mối giao thông; tổ chức giám sát, đánh giá hiệu quả vắc xin Đại sau tiêm phòng trên địa bàn tỉnh.

c) Tập huấn nâng cao năng lực giám sát

- Chuẩn hóa chương trình, tài liệu tập huấn phòng chống bệnh Đại cho hệ thống y tế, thú y các cấp.

- Tập huấn các nội dung về quản lý đàn chó, mèo; kỹ năng bắt, xử lý chó, mèo thả rông. Thực hiện đúng các quy định về bảo quản và vận chuyển vắc xin, theo dõi sau tiêm, đảm bảo an toàn trong và sau khi tiêm vắc xin Đại; kỹ thuật thu thập, bảo quản và vận chuyển mẫu động vật nghi mắc bệnh Đại, bảo đảm an toàn cho người lấy mẫu và chất lượng của mẫu; kỹ năng điều tra, giám sát, chẩn đoán xác định bệnh Đại trên động vật, phân tích tình hình dịch tễ, xác định vùng có nguy cơ lây truyền bệnh Đại, để tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo; phối hợp liên ngành y tế trong việc giám sát, lấy mẫu động vật để xét nghiệm bệnh Đại; kỹ năng truyền thông nguy cơ, truyền thông cộng đồng trong công tác phòng, chống bệnh Đại; kỹ năng, phương pháp xây dựng, triển khai kế hoạch xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh Đại.

8. Giám sát bệnh Đại trên người

a) Giám sát người bị phơi nhiễm đi tiêm vắc xin phòng Đại

- Người bị chó, mèo cắn phải rửa ngay vết thương và đến các cơ sở y tế để được tiêm vắc xin phòng Đại. Các điểm tiêm đảm bảo đủ vắc xin để người dân có thể tiếp cận với việc điều trị dự phòng bệnh Đại sau phơi nhiễm; trường hợp nhiều người bị chó, mèo cắn và có biểu hiện nghi mắc bệnh Đại phải báo ngay cho cơ quan thú y địa phương thực hiện các biện pháp ứng phó, xử lý ổ dịch Đại.

- Tổ chức tiêm phòng bệnh Đại cho người và báo cáo trên hệ thống theo quy định của Chương trình quốc gia phòng chống bệnh Đại trên người.

- Hằng năm, Sở Y tế căn cứ tình hình thực tế tiêm điều trị dự phòng của địa phương, vùng có báo cáo ca tử vong về bệnh Đại để xây dựng kế hoạch,

trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, bố trí kinh phí triển khai giám sát tiêm phòng vắc xin cho người bị phơi nhiễm bệnh Đại do bị động vật cắn; lập bản đồ dịch tễ người bị động vật cắn phải điều trị dự phòng bệnh Đại để dự đoán chiều hướng và đánh giá nhu cầu vắc xin.

b) Giám sát bệnh nhân tử vong để phát hiện sự lưu hành của vi rút Đại

- Cán bộ y tế dự phòng có trách nhiệm phối hợp với bệnh viện tổ chức điều tra ngay khi nhận được thông tin, xác minh, lấy mẫu xét nghiệm bệnh nhân lâm sàng lên con đại gửi đến Viện Vệ sinh Dịch tễ/Pasteur để chẩn đoán xác định và tìm sự lưu hành của chủng vi rút Đại.

- Tại khu vực có bệnh nhân tử vong do Đại, phối hợp với chính quyền địa phương tiến hành khử khuẩn và phối hợp với cơ quan quản lý chuyên ngành thú y điều tra xử lý ổ dịch Đại trên đàn chó, mèo tại địa phương (nếu có).

c) Nâng cao năng lực giám sát bệnh Đại trên người

- Chuẩn hóa chương trình, tài liệu tập huấn phòng chống bệnh Đại cho hệ thống y tế các cấp.

- Tập huấn các kỹ năng tư vấn, chỉ định và tiêm vắc xin Đại cho cán bộ y tế ở các điểm tiêm vắc xin phòng Đại cho người; kỹ thuật bảo quản và vận chuyển vắc xin, theo dõi sau tiêm; kỹ thuật thu thập, bảo quản và vận chuyển mẫu của người nghi mắc bệnh Đại, bảo đảm an toàn cho người lấy mẫu và chất lượng của mẫu; kỹ năng điều tra, giám sát, chẩn đoán xác định bệnh Đại, phân tích tình hình dịch tễ, xác định vùng, nhóm người có nguy cơ lây truyền bệnh Đại, tiêm phòng vắc xin Đại cho người có nguy cơ cao, xử trí vết cắn, điều trị dự phòng cho người bị chó, mèo cắn, xử lý ổ dịch; phối hợp liên ngành thú y trong việc giám sát, lấy mẫu bệnh Đại trên động vật dựa vào người bị cắn đi tiêm phòng; kỹ năng truyền thông nguy cơ, cách hạn chế bị động vật cắn, truyền thông cộng đồng trước, trong và sau ổ dịch bệnh Đại.

9. Xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh Đại: UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ nhu cầu, nguồn lực của địa phương, đẩy mạnh việc tổ chức xây dựng vùng, cơ sở an toàn đối với bệnh Đại theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, khuyến cáo của Tổ chức Thú y thế giới (OIE).

10. Kiểm soát vận chuyển chó, mèo: Tổ chức theo dõi, giám sát, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vận chuyển chó, mèo bất hợp pháp theo quy định; tổ chức kiểm soát vận chuyển chó, mèo theo quy định của Luật Thú y, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thú y; tổ chức lấy mẫu giám sát lưu hành vi rút Đại đối với chó, mèo được vận chuyển.

11. Nghiên cứu khoa học: Nghiên cứu về đặc điểm dịch tễ, đặc điểm sinh học phân tử của vi rút Đại tại Việt Nam; các phương pháp chẩn đoán, xét nghiệm bệnh Đại; nhận thức, thái độ, thực hành trong quản lý chó, mèo tiêm vắc xin phòng bệnh Đại cho chó, mèo; đánh giá thực trạng người bị chó, mèo



cần và đi tiêm vắc xin phòng bệnh Đại; cải tiến phác đồ điều trị cho người mắc bệnh Đại, giảm đau cho người mắc bệnh Đại.

### III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách Chương trình Mục tiêu Quốc gia Giảm nghèo bền vững (CTMTQGGBNV) bảo đảm kinh phí mua vắc xin Đại để tiêm phòng định kỳ đàn chó mèo thuộc diện tiêm phòng và hóa chất tiêu độc, khử trùng hàng năm cho các huyện miền núi thuộc CTMTQGGBNV, bao gồm các huyện: Ba Tơ, Minh Long, Sơn Tây và Trà Bồng.

2. Ngân sách tỉnh: Đảm bảo kinh phí cho các hoạt động của tuyến tỉnh, bao gồm những nội dung chính: Tổ chức phòng, chống bệnh Đại ở người và động vật tuyến tỉnh; hỗ trợ mua vắc xin Đại để tiêm phòng khẩn cấp miễn phí cho đàn chó, mèo tại các khu vực có dịch; hỗ trợ chi trả công cho cán bộ y tế, thú y và các lực lượng tham gia công tác chống dịch; chi trả kinh phí lấy mẫu giám sát vi rút Đại, giám sát sau tiêm phòng và phí xét nghiệm; đào tạo, tập huấn; mua vật tư, dụng cụ, trang thiết bị triển khai Chương trình; thông tin, tuyên truyền; tổ chức tập huấn, xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh Đại; kinh phí hỗ trợ tiêm vắc xin Đại miễn phí hoặc hỗ trợ một phần vắc xin Đại sau phơi nhiễm cho các đối tượng người nghèo, người cận nghèo, người dân tộc thiểu số, người có công với cách mạng, những người tham gia phòng chống dịch trong vùng nguy cơ cao và các trường hợp đặc biệt khác và tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết,...

3. Ngân sách các huyện, thị xã và thành phố: Đảm bảo kinh phí cho các hoạt động của tuyến huyện, bao gồm: Tổ chức phòng, chống bệnh Đại ở người và động vật tuyến huyện, kinh phí xử lý ổ dịch như chi phí tiêu hủy động vật mắc bệnh đại, công cho cán bộ y tế, thú y và các lực lượng tham gia công tác phòng, chống dịch; tổ chức quản lý đàn chó, mèo; tổ chức bắt, xử lý chó, mèo chạy rong, chó, mèo không đeo rọ mõm, không tiêm vắc xin Đại; hội nghị triển khai tại huyện, tập huấn kỹ thuật tuyến xã; giám sát; tuyên truyền phát thanh trên Đài phát thanh xã, phường; hội nghị sơ kết, tổng kết...

#### 4. Kinh phí do người dân tự đảm bảo

- Đối với chủ nuôi chó, mèo ở các huyện không thuộc CTMTQGGBNV, phải tự bảo đảm kinh phí mua vắc xin Đại, đánh dấu nhận dạng đã tiêm phòng (vòng đeo cổ) và công tiêm phòng cho đàn chó, mèo theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y.

- Tổ chức, cá nhân vận chuyển, buôn bán chó, mèo, sản phẩm chó, mèo phải chi trả kinh phí lấy mẫu, xét nghiệm bệnh Đại.

- Chủ nuôi chó mèo phải chi trả phí tổn cho người bị chó mèo của mình tấn công theo quy định.

5. Các nguồn vốn hợp pháp khác: Kinh phí do các tổ chức quốc tế, nhà tài trợ, xã hội hóa và từ các nguồn vốn hợp pháp khác.

#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ các nội dung của Kế hoạch này, các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố cần xây dựng kế hoạch cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế để tổ chức triển khai đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp phòng, chống bệnh Đại trong giai đoạn từ năm 2022 - 2030. Một số yêu cầu cụ thể như sau:

##### 1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế xây dựng các kế hoạch phối hợp hành động để thực hiện Chương trình; phối hợp với Sở Y tế và các bộ phận liên quan, địa phương để chỉ đạo tổ chức thực hiện Chương trình, bảo đảm đúng tiến độ và hiệu quả.

- Phối hợp UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai quyết liệt, có hiệu quả Chương trình liên quan đến quản lý chó, mèo nuôi, tiêm vắc xin Đại, giám sát bệnh Đại trên động vật; tổ chức phòng, chống bệnh Đại trên động vật, bảo đảm nguồn cung ứng vắc xin Đại cho động vật và tổ chức xây dựng các vùng an toàn dịch bệnh đối với bệnh Đại trên động vật một số huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

- Hằng năm, xây dựng kế hoạch chi tiết mầm chung trong kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và động vật thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, dự toán kinh phí và gửi Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Hằng năm, chủ động tổ chức giám sát vi rút Đại; tổ chức điều tra, xác định nguyên nhân dịch bệnh; tổ chức giám sát sau tiêm phòng để xác định tỷ lệ chó, mèo có kháng thể bảo hộ đối với bệnh Đại.

- Tổ chức hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra công tác quản lý tổng đàn, tiêm phòng vắc xin, công tác giám sát trên chó, mèo.

- Yêu cầu các tổ chức, cá nhân hành nghề khám, chữa bệnh chó, mèo thực hiện tiêm vắc xin phòng bệnh Đại, đánh dấu để nhận diện chó, mèo đã tiêm vắc xin, cấp sổ tiêm phòng và định kỳ hàng tháng, quý, năm báo cáo tổng hợp số liệu tiêm phòng vắc xin Đại cho chó, mèo đến cơ quan thú y địa phương; trong trường hợp khám và điều trị nếu phát hiện chó, mèo mắc, nghi mắc bệnh Đại phải báo cáo ngay cho cơ quan quản lý chuyên ngành thú y địa phương để xử lý kịp thời.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, giám sát, kiểm tra, chế độ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định của Chương trình; tổ chức hướng dẫn, tập huấn, thẩm định, đánh giá cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh đối với bệnh Đại.

- Tổ chức tập huấn công tác quản lý, kỹ thuật bắt chó, mèo và hướng dẫn các biểu mẫu đăng ký, cam kết nuôi nhốt, sổ quản lý nuôi chó, mèo trên địa bàn.

- Xây dựng các tài liệu truyền thông về phòng chống bệnh Đại, giám sát, xử lý ổ dịch, tập huấn biện pháp phòng chống dịch bệnh; tổ chức hội nghị, hội

thảo, họp giao ban để đánh giá các hoạt động của Chương trình; tổng kết, rút kinh nghiệm, đánh giá việc thực hiện Chương trình.

- Căn cứ vào tình hình dịch bệnh để quyết định việc điều chỉnh, bổ sung và hướng dẫn các biện pháp kỹ thuật trong phòng, chống dịch bệnh Đại nhằm bảo đảm thực hiện có hiệu quả Chương trình và tổ chức hội nghị sơ kết (vào năm 2025), tổng kết (vào năm 2030) việc thực hiện Chương trình.

## 2. Sở Y tế

- Chỉ đạo các phòng ban, đơn vị trực thuộc Sở Y tế, ngành y tế tổ chức triển khai quyết liệt, có hiệu quả các hoạt động của Chương trình liên quan đến lĩnh vực y tế.

- Chủ trì tham mưu, đề xuất xây dựng các chiến lược, chính sách về phòng chống bệnh Đại trên người.

- Tổ chức và hỗ trợ chi phí điều trị dự phòng sau phơi nhiễm bệnh Đại cho người nghèo, người cận nghèo, người dân tộc thiểu số, người ở vùng sâu, vùng xa, trẻ em dưới 6 tuổi trong vùng dịch, người có công với cách mạng, cán bộ thú y và y tế nguy cơ cao, những người tham gia phòng, chống dịch và các trường hợp đặc biệt khác.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động, dự toán kinh phí triển khai các nội dung của Chương trình về phòng chống bệnh Đại trên người; kế hoạch cung ứng, sử dụng vắc xin, huyết thanh phòng Đại cho người bị chó, mèo cắn, người có nguy cơ cao bị phơi nhiễm với bệnh Đại.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, giám sát các đơn vị, địa phương trong việc thực hiện các hoạt động trong phòng chống bệnh Đại trên người để phát hiện và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng, ban hành các tài liệu chuyên môn kỹ thuật, hướng dẫn, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác tiêm phòng vắc xin Đại và huyết thanh kháng Đại cho người trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức, quản lý, chỉ đạo địa phương và đơn vị có liên quan triển khai các hoạt động theo kế hoạch được phê duyệt, đảm bảo đúng mục tiêu, đúng tiến độ; kịp thời phát hiện và xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Chương trình.

- Quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí và các nguồn lực khác của Chương trình theo kế hoạch được phê duyệt bảo đảm đúng mục đích, có hiệu quả và theo đúng các quy định hiện hành.

- Tổ chức và thực hiện các nghiên cứu khoa học về bệnh Đại và các lĩnh vực có liên quan; đánh giá, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định hiện hành.

- Hằng năm tổ chức đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện Chương trình trên người; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo các

địa phương và đề xuất tổ chức hội nghị sơ kết (vào năm 2025), tổng kết (vào năm 2030) việc thực hiện Chương trình.

### 3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế và các cơ quan, địa phương có liên quan xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền phòng, chống bệnh Đại, giai đoạn 2022 - 2030.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở tổ chức công tác truyền thông nguy cơ dịch bệnh Đại, các biện pháp phòng, chống dịch bệnh để người dân hiểu rõ sự nguy hiểm của bệnh Đại, chủ động áp dụng các biện pháp phòng, chống.

### 4. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Y tế tổ chức xây dựng, thực hiện kế hoạch truyền thông học đường về phòng, chống bệnh Đại.

### 5. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Y tế cân đối, bố trí kinh phí chi thường xuyên cho các Sở để phục vụ hoạt động phòng, chống bệnh Đại và thực hiện Chương trình theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và khả năng cân đối ngân sách hàng năm.

### 6. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Y tế tổ chức nghiên cứu khoa học, tổ chức triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ ứng dụng trong công tác phòng, chống bệnh Đại.

### 7. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Chỉ đạo cơ quan chức năng xây dựng, trình để phê duyệt Kế hoạch phòng, chống bệnh Đại, giai đoạn 2022-2030” trên địa bàn cấp huyện; trong Kế hoạch cần có sự phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân nuôi chó, mèo để có cơ sở thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống bệnh Đại.

- Chủ động ưu tiên bố trí kinh phí để thực hiện; bố trí nguồn lực, vật tư, phương tiện, quỹ đất để chống dịch, tiêu hủy động vật mắc bệnh khi có dịch. Bố trí nguồn kinh phí nêu trong phần cơ chế chính sách thuộc trách nhiệm của cấp huyện.

- Chỉ đạo cơ quan chức năng hàng năm, báo cáo thống kê: số lượng chó, mèo nuôi và kết quả tiêm phòng bệnh Đại, kết quả tổ chức thực hiện Kế hoạch của cấp huyện gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục chăn nuôi và Thú y) để tổng hợp, đánh giá, báo cáo và đề xuất các giải pháp phòng, chống dịch bệnh.

- Tổ chức giám sát, thành lập các đoàn kiểm tra xử phạt đối với chủ nuôi chó, mèo vi phạm các quy định về phòng, chống bệnh Đại và để chó, mèo cắn người; giám sát, đánh giá kết quả tổ chức thực hiện công tác quản lý đàn chó,

mèo, tổ chức tiêm phòng, kết quả tiêm phòng, xử phạt vi phạm hành chính của các cấp chính quyền địa phương.

- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn xây dựng các cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh đối với bệnh Đại trên động vật.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai các nội dung, giải pháp trên địa bàn; đồng thời, báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục chăn nuôi và Thú y) để tổng hợp.

8. Tổ chức, cá nhân nuôi chó, mèo: Thực hiện Đăng ký việc nuôi chó, mèo; nuôi nhốt chó, mèo trong khuôn viên gia đình. Chó, mèo khi đưa ra khỏi nhà phải được xích, rọ mõm và có người dắt để phòng cắn người; đảm bảo vệ sinh thú y, vệ sinh môi trường; tiêm vắc xin phòng Đại cho chó, mèo và phải thanh toán các khoản chi phí quản lý đàn chó, mèo, tiêm phòng theo quy định; theo dõi vật nuôi, khi phát hiện có dấu hiệu bất thường, phải nhốt con vật đó để theo dõi và báo cho nhân viên thú y cấp xã, UBND cấp xã hoặc cơ quan thú y nơi gần nhất. Không được vận chuyển hoặc bán động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh Đại; khi động vật được xác định mắc bệnh Đại, chủ nuôi phải chấp hành tiêu hủy con vật, thực hiện vệ sinh khử trùng tiêu độc toàn bộ chuồng nuôi, dụng cụ nuôi, phương tiện vận chuyển, môi trường, thức ăn, chất thải và các vật dụng khác đã tiếp xúc với con vật mắc bệnh. Những con vật nghi mắc bệnh Đại phải nhốt để theo dõi trong 10 ngày, tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo khỏe mạnh trong ổ dịch, vùng dịch; chủ nuôi có chó, mèo mắc bệnh Đại hoặc nghi mắc bệnh Đại, mà cắn, cào người khác phải bồi thường theo quy định của pháp luật; tổ chức, cá nhân buôn bán, vận chuyển, giết mổ chó, mèo, sản phẩm chó, mèo phải chi trả kinh phí lấy mẫu, xét nghiệm mẫu bệnh Đại theo quy định.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện, trường hợp gặp khó khăn vướng mắc, báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (báo cáo);
- TT. Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT. HĐND tỉnh;
- Cục Thú y (Bộ NN&PTNT);
- Chi cục Thú y vùng 4;
- Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Y tế, Thông tin và Truyền thông, Giáo dục và Đào tạo, Công Thương, Khoa học và Công nghệ;
- UBND các huyện, thị xã và thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, KTTH, KGVX, CBTH;
- Lưu: VT, KTN. pbc207



**CHỦ TỊCH**

**Đặng Văn Minh**